

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ ĐIỆN BÀN
TỈNH QUẢNG NAM**
Bản án số: 103/2021/HSST
Ngày: 29/11/2021

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ ĐIỆN BÀN, TỈNH QUẢNG NAM.

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Thái Điền.

Các Hội thẩm nhân dân:

- Bà Nguyễn Thị Thanh Thủy

- Ông Trương Đắc Hưng.

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Hoàng Thị Thủy – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam tham gia phiên tòa:** Ông Cáp Minh Hào - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 11 năm 2021, tại Toà án nhân dân thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 115/2021/TLST-HS ngày 29 tháng 10 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 112/2021/QĐXXST- HS ngày 18 tháng 11 năm 2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Văn Đ – Tên gọi khác: Không - Sinh ngày 06 tháng 7 năm 1995, tại huyện Thường T, Thành phố Hà Nội. Nơi cư trú: thôn Đan N, xã Khánh H, huyện Thường T, thành phố Hà Nội; chỗ ở hiện nay: Thôn Nhị D 3, xã Điện P, thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam; Nghề nghiệp: thợ làm đá; Trình độ học văn hóa: 02/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Văn T, sinh năm 1971; con bà: Nguyễn Thị S – Sinh năm: 1974.

Tiền án, tiền sự: Không. Bị bắt, tạm giữ ngày 18 tháng 7 năm 2021; bị bắt, tạm giam ngày 22 tháng 7 năm 2021. “có mặt”.

- *người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

Ông Trần Huy H – Sinh năm: 2000 “vắng mặt”.

Nơi cư trú: Thôn Nhị D 3, xã Điện P, thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam.

- *Người làm chứng:*

Ông Lê Hữu V – Sinh năm: 1988.

Nơi cư trú: Khối phố Ngân C, phường Điện N, thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam. “vắng mặt”.

Ông Nguyễn Đ – Sinh năm: 1992.

Nơi cư trú: Khối phố Viêm M, phường Điện N, thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam. “vắng mặt”.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 01 giờ 00 phút ngày 18 tháng 7 năm 2021, tổ kiểm soát dịch Covid-19 số 07 thuộc khối phố Tứ C, phường Điện N, thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam đang làm nhiệm vụ kiểm soát phương tiện lưu thông qua chốt thì phát hiện nam thanh niên điều khiển xe mô tô SH, màu trắng, biển kiểm soát 92D1-785.54 lưu thông trên đường Phạm Như Xương theo hướng ngã tư phường Điện N về ngã ba Tứ C. Thấy nam thanh niên nói trên có biểu hiện nghi vấn nên tổ công tác yêu cầu dừng xe để kiểm tra. Khi vừa dừng xe, nam Thanh niên vớt 01 túi ni lông xuống đường cạnh nơi đang đứng. Qua kiểm tra phát hiện, túi ni lông mà nam thanh niên vớt xuống đường bên trong chứa 03 viên dạng nén màu xanh và 01 túi ni lông có chứa chất rắn dạng tinh thể màu trắng. Nam thanh niên này khai nhận tên là Nguyễn Văn Đ (sinh năm 1995, trú thôn Đan N, xã Khánh H, huyện Thường T, thành phố Hà Nội). Túi ni lông chứa 03 viên nén màu xanh và 01 túi ni lông có chứa chất rắn dạng tinh thể màu trắng là ma túy. Nguyễn Văn Đ mua về để sử dụng cho bản thân. Cơ quan Công an đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Nguyễn Văn Đ về hành vi “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Quá trình điều tra xác định: Vào khoảng 23 giờ 30 phút, ngày 17 tháng 7 năm 2021, Nguyễn Văn Đ có nhu cầu sử dụng ma túy nên gọi điện thoại cho người tên T (không rõ họ, địa chỉ) ở phường Vĩnh Đ, thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam và nhờ T mua giúp 1.500.000 đồng ma túy kẹo và khay thì được T đồng ý. Sau đó T gọi điện thoại lại cho Nguyễn Văn Đ và gửi cho Điện số điện thoại 0936.333.446 để Nguyễn Văn Đ hỏi mua ma túy.

Sau khi có số điện thoại của người bán ma túy, Nguyễn Văn Đ liên lạc hỏi mua 1.500.000 đồng ma túy kẹo và khay thì người này đồng ý bán và hẹn đến gần khu công nghiệp Điện Nam – Điện Ngọc, thị xã Điện Bàn để giao dịch.

Nguyễn Văn Đ chạy xe mô tô đến điểm hẹn thì có người đàn ông đi ra gặp và hỏi “em là em T phải không?”, Nguyễn Văn Đ trả lời “vâng” và đưa số tiền 1.500.000 đồng cho người này. Sau khi nhận tiền, người này đưa cho Đ túi ni lông trong suốt bên trong có chứa 03 viên ma túy kẹo màu xanh và 01 túi ni lông chứa ma túy khay. Sau khi mua xong, Nguyễn Văn Đ cầm ma túy trong tay trái rồi điều khiển xe về đến chốt kiểm soát dịch thuộc khối phố Tứ C, phường Điện N, thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam thì bị lực lượng Công an dừng xe kiểm tra. Thấy vậy, Đ vớt số ma túy đã mua xuống đường nơi Nguyễn Văn Đ đang dừng xe nhưng đã bị lực lượng Công an phát hiện bắt quả tang.

Tại Kết giám định số 939/C09C-Đ2 ngày 21 tháng 7 năm 2021 của Phân viện Khoa học hình sự tại thành phố Đà Nẵng xác định:

- 03 viên nén màu xanh ký hiệu 01 gửi giám định là ma túy; loại: MDMA; tổng khối lượng là 1,00gam.

- Chất rắn dạng tinh thể ký hiệu 02 gửi giám định là ma túy; loại: Ketamine; khối lượng là 0,65gam.

Căn cứ Kết giám định số 939/C09C-Đ2 ngày 21/7/2021 của Phân viện Khoa học hình sự tại thành phố Đà Nẵng; Căn cứ Nghị định số 19/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 của Chính phủ quy định về việc tính tổng khối lượng hoặc thể tích chất ma túy; Căn cứ quy định tại Điều 249 Bộ luật Hình sự thì tổng khối lượng ma túy mà Nguyễn Văn Đ tàng trữ được tính như sau:

+ Tỷ lệ % của 1,00gam MDMA so với mức tối thiểu quy định tại điểm g khoản 2 Điều 249 là: $1,00\text{gam} \times 100\% : 5\text{gam} = 20\%$.

+ Tỷ lệ % của 0,65gam Ketamine so với mức tối thiểu đối với các chất ma túy khác ở thể rắn quy định tại điểm l khoản 2 Điều 249 là: $0,65\text{gam} \times 100\% : 20\text{gam} = 3,25\%$.

Như vậy, Tổng tỷ lệ % về khối lượng các chất ma túy trong trường hợp này là: $20\% + 3,25\% = 23,25\%$. Theo khoản 1 Điều 5 Nghị định số 19/2018/NĐ-CP thì tổng tỷ lệ % về khối lượng trong trường hợp này dưới 100%.

- Việc thu giữ tạm giữ tài liệu, đồ vật: Quá trình điều tra Cơ quan CSĐT Công an thị xã Điện Bàn tạm giữ:

- 01 gói ni lông trong suốt, trên miệng gói có viên màu xanh, kích thước 03x04cm, bên trong chứa 03 viên dạng nén màu xanh không rõ hình dạng, một bề mặt có đường kẻ sọc và một bề mặt có dập chữ “Champa”; 01 gói ni lông trong suốt trên miệng có viên màu đỏ, kích thước 02x02cm, bên trong chứa chất rắn dạng tinh thể màu trắng. Mẫu vật còn lại sau giám định và vỏ bao gói được hoàn lại trong niêm phong số 939/C09C-Đ2; 01 điện thoại di động hiệu Samsung A12, màu đen, bên trong có sim số 0787.715.263; Số tiền 500.000 đồng.

Các vật chứng còn lại chuyển Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Điện Bàn để xử lý theo quy định pháp luật.

Đối với xe mô tô hiệu Honda SH, màu trắng đen, biển kiểm soát 92D1-785.54. Qua điều tra xác định xe mô tô trên là của ông Trần Huy H cho Nguyễn Văn Đ mượn để đi lại. Quá trình sử dụng Nguyễn Văn Đ sử dụng xe đi mua ma túy ông Trần Huy H không biết. Do đó, Cơ quan CSĐT Công an thị xã Điện Bàn đã trả xe lại cho ông Trần Huy H là phù hợp.

Tại bản Cáo trạng số 101/CT-VKS ngày 27 tháng 10 năm 2021 Viện kiểm sát nhân dân thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn Đ để xét xử về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Điện Bàn trong phần tranh luận đã giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Nguyễn Văn Đ về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015 và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của BLHS năm 2015 xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn Đ từ 18 tháng tù đến 24 tháng tù.

Về Vật chứng: Đề nghị tịch thu tiêu hủy 01 phong bì màu trắng đã niêm phong số 939/C09C-Đ2 ngày 21 tháng 7 năm 2021 của Phân viện Khoa học hình sự tại thành phố Đà Nẵng bên trong có 0,62 gam phần còn lại của 03 (ba) viên nén màu xanh. 0,50 gam chất rắn màu trắng dạng tinh thể còn lại sau giám định.

Tịch thu 01 điện thoại di động hiệu Samsung A12, màu đen, bên trong có sim số 0787.715.263 của Nguyễn Văn Đ để nộp ngân sách Nhà nước.

Hoàn trả cho Nguyễn Văn Đ 500.000 đồng.

Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi đã thực hiện như quyết định truy tố của Viện kiểm sát. Bị cáo không có ý kiến gì về kết luận điều tra và quyết định truy tố. Bị cáo nhận thức được hành vi phạm tội của mình mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Phân tích tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Điện Bàn, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Điện Bàn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã được thực hiện đều hợp pháp.

[2] Phân tích những chứng cứ xác định có tội:

Vào khoảng 23 giờ 30 phút, ngày 17 tháng 7 năm 2021, Nguyễn Văn Đ có nhu cầu sử dụng ma túy nên đã liên lạc với một người đàn ông không rõ họ tên, địa chỉ cụ thể ở gần khu công nghiệp Điện Nam – Điện Ngọc mua 01gam ma túy loại MDMA và 0,65gam ma túy loại Ketamine với giá 1.500.000 đồng nhằm mục đích sử dụng. Đến gần 01 giờ 00 phút ngày 18 tháng 7 năm 2021 Nguyễn Văn Đ đi qua chốt kiểm soát dịch Covid-19 thuộc khối phố Tứ C, phường Điện N, thị xã Điện Bàn thì bị Cơ quan Công an đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

[3] Đánh giá, tính chất mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Hành vi của bị cáo Nguyễn Văn Đ là nguy hiểm cho xã hội, không chỉ xâm phạm trực tiếp đến chế độ độc quyền quản lý chất gây nghiện của Nhà nước, mà còn gây ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự và an toàn xã hội. Ma túy loại MDMA và Ketamine là chất ma túy rất độc, gây nghiện, gây nguy hại cho cơ thể người sử dụng. Đây cũng là nguyên nhân làm phát sinh các tệ nạn trong xã hội. Bị cáo hiểu rõ tác hại của ma túy, bản thân bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được tính chất, mức độ và hậu quả của hành vi do mình thực hiện nhưng vẫn cố ý phạm tội.

Tại phiên tòa cũng như tại Cơ quan điều tra bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai của bị cáo Nguyễn Văn Đ được thẩm tra tại phiên tòa phù hợp với lời khai của những người làm chứng, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang; biên bản cần xác định trọng lượng, thử mẫu phát hiện nhanh các chất ma túy và niêm phong vật chứng; các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó, hành vi của bị cáo Nguyễn Văn Đ đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Bị cáo Nguyễn Văn Đ là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi do lỗi cố ý trực tiếp. bị cáo thiếu ý thức chấp hành pháp luật nên đã đi mua ma túy cất giấu để phục vụ nhu cầu bản thân sử dụng, bị cáo đã coi thường pháp luật. Vì vậy, bị cáo phải chịu trách nhiệm trước pháp luật về hành vi phạm tội mà mình đã gây ra. Hội đồng xét xử thấy cần thiết phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo, để giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt và phòng ngừa chung cho toàn xã hội.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo Nguyễn Văn Đ không có tình tiết tăng nặng.

Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo Nguyễn Văn Đ chưa có tiền án, tiền sự, mới lần đầu phạm tội. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Do bị cáo Nguyễn Văn Đ tàng trữ trái phép chất ma túy để sử dụng cho bản thân, không có mục đích bán kiếm lời, bị cáo là lao động tự do không có thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng: Theo quy định tại Điều 46, 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 và Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự năm 2015: Số ma túy thu giữ của bị cáo Nguyễn Văn Đ là vật thuộc loại Nhà nước cấm tàng trữ gồm:

Một phong bì màu trắng đã niêm phong số 939/C09C-Đ2 ngày 21 tháng 7 năm 2021 của Phân viện Khoa học hình sự tại thành phố Đà Nẵng bên trong có 0,62 gam phần còn lại của 03 (ba) viên nén màu xanh. 0,50 gam chất rắn màu trắng dạng tinh thể còn lại sau giám định nên cần tịch thu tiêu hủy.

Một điện thoại di động hiệu Samsung A12, màu đen, bên trong có sim số 0787.715.263 của Nguyễn Văn Đ. Đây là phương tiện mà Nguyễn Văn Đ dùng để liên lạc mua ma túy nên cần tịch thu để nộp ngân sách Nhà nước.

Tạm giữ 500.000 đồng của Nguyễn Văn Đ lúc bắt quả tang. Đây là những tài sản riêng của Nguyễn Văn Đ, không phải là vật chứng của vụ án nên trả lại cho Nguyễn Văn Đ là phù hợp.

Tất cả vật chứng trên đang tạm giữ tại Cơ quan Thi hành án dân sự thị xã Điện Bàn theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 29 tháng 10 năm 2021.

[7] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Văn Đ phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn Đ phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249, Điều 38, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn Đ 01(một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày tạm giữ (ngày 18 tháng 7 năm 2021). Tiếp tục tạm giam bị cáo Nguyễn Văn Đ 45 ngày để bảo đảm thi hành án hình sự.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 BLHS năm 2015, Điều 106 của BLTTHS năm 2015.

Tịch thu toàn bộ số ma túy hoàn trả sau giám định chứa trong phong bì màu trắng đã niêm phong số 939/C09C-Đ2 ngày 21 tháng 7 năm 2021 của Phân viện Khoa học hình sự tại thành phố Đà Nẵng bên trong có 0,62 gam phần còn lại của 03 (ba) viên nén màu xanh. 0,50 gam chất rắn màu trắng dạng tinh thể còn lại sau giám định để tiêu hủy.

Tịch thu một điện thoại di động hiệu Samsung A12, màu đen, bên trong có sim số 0787.715.263 của Nguyễn Văn Đ để hóa giá, nộp ngân sách nhà nước.

Hoàn trả cho Nguyễn Văn Đ số tiền 500.000 đồng (năm trăm ngàn đồng).

(Vật chứng tạm giữ tại Chi cục thi hành án dân sự thị xã Điện Bàn theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 29 tháng 10 năm 2021).

Về án phí: Áp dụng Điều 136 của BLTTHS và Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Nguyễn Văn Đ phải chịu 200.000 đồng (hai trăm ngàn) án phí hình sự sơ thẩm.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm bị cáo có quyền làm đơn kháng cáo để xin xét xử phúc thẩm. Người vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- *TAND Tỉnh Quảng Nam;*
- *VKSND thị xã Điện Bàn;*
- *CQĐT, CQTHAHS thị xã;*
- *Bị cáo, người tham gia tố tụng;*
- *Chi cục THADS thị xã*
- *Lưu hồ sơ*

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Thái Điền